

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

VĂN BẢN
TIÊU CHUẨN
KỸ THUẬT LÂM SINH

22

TẬP II



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

VĂN BẢN
TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT LÂM SINH

Tập II

(Quản lý lâm sinh và xây dựng rừng)

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2001

LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động sản xuất trong sự nghiệp phát triển tài nguyên rừng ở nước ta, Bộ Lâm nghiệp trước đây và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hiện nay, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước trước đây và nay là Bộ Khoa học-Công nghệ và Môi trường đã ban hành nhiều văn bản thuộc nội dung kỹ thuật lâm sinh dưới hình thức quy phạm, quy trình, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật. Đó là những chuẩn mực có cơ sở pháp lý để thực hiện việc quản lý cũng như áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật lâm sinh trong sản xuất lâm nghiệp. Song, do số văn bản khá nhiều, thời điểm ban hành trải ra trong nhiều năm và mỗi văn bản thường lại chỉ đề cập tới một nội dung kỹ thuật nên việc tra cứu, sử dụng khá khó khăn.

Để khắc phục trở ngại đó, đặc biệt là để phục vụ cấp thiết cho việc quản lý, chỉ đạo Dự án lớn của quốc gia trồng mới 5 triệu hecta rừng, được phép của lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm đã tập hợp, rà soát và sắp xếp lại các văn bản đã ban hành có liên quan đến các vấn đề lâm sinh và phối hợp với Nhà xuất bản Nông nghiệp in thành cuốn sách mang tiêu đề:

“VĂN BẢN TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT LÂM SINH”

Nội dung chính của sách gồm các Tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) và Tiêu chuẩn Ngành; ngoài ra còn có một số Tiêu chuẩn địa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành với một số nội dung cần thiết mà các địa phương khác có thể tham khảo và vận dụng được.

Để tiện cho việc tra cứu, cuốn sách sẽ được in thành 3 tập.

Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm chân thành cảm ơn Cục Phát triển Lâm nghiệp và các chuyên gia kỹ thuật lâm sinh đã giúp đỡ chúng tôi sưu tập và sắp xếp các văn bản thành hệ thống. Chúng tôi cũng chân thành cảm ơn Nhà xuất bản Nông nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi để cuốn sách được xuất bản và phát hành kịp thời.

Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc trong và ngoài ngành, đồng thời mong nhận được các ý kiến đóng góp để hoàn thiện cho lần xuất bản sau.

Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	iii
I. QUẢN LÝ LÂM SINH	1
1. Quy chế quản lý Rừng sản xuất, Rừng phòng hộ, Rừng đặc dụng	2
2. Quy chế quản lý Rừng đặc dụng, Rừng phòng hộ và Rừng sản xuất là rừng tự nhiên	21
3. Quy phạm thiết kế kinh doanh rừng (QPN 6 - 84)	43
4. Quy định những loài cây dùng để trồng rừng và phát triển lâm nghiệp cho các vùng lâm nghiệp	96
5. Quy định tạm thời về nghiệm thu khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh kết hợp trồng bổ sung, trồng rừng và chăm sóc rừng trồng	117
II. QUẢN LÝ GIỐNG	127
6. Quyết định công nhận rừng chuyển hóa Bạch đàn trắng (<i>E. camaldulensis</i>)	128
7. Quyết định công nhận rừng giống chuyển hóa Bồ đề, Keo tai tượng, Bạch đàn urophylla	130
8. Quyết định công nhận vườn giống Thông hai lá vô tính	132
9. Quyết định công nhận hai dòng vô tính Bạch đàn urophylla PN2 và PN14	134
10. Quyết định công nhận 3 dòng vô tính Keo lai BV10, BV16, BV32	136
11. Quyết định đưa hai dòng Phi lao 601 và 701 vào trồng thử trên diện rộng ở các lập địa khác nhau tại các vùng ven biển trong cả nước	137
12. Quyết định đưa 3 dòng vô tính Bạch đàn W4, W5, U6 vào trồng thử trên diện rộng ở vùng Đông Nam bộ và các vùng có điều kiện lập địa tương tự	139
13. Quyết định công nhận 4 dòng Keo lai của Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng và Trung tâm khoa học sản xuất lâm nghiệp Đông Nam bộ là giống tiến bộ kỹ thuật và đưa vào trồng thử trên diện rộng ở các lập địa khác nhau thuộc các tỉnh phía Nam	141
14. Quyết định công nhận giống tiến bộ kỹ thuật loài và xuất xứ Keo, Bạch đàn	143
15. Quyết định công nhận 3 xuất xứ Tràm Việt Nam và 6 xuất xứ Tràm Úc là giống tiến bộ kỹ thuật và đưa vào trồng thử trên diện rộng ở các lập địa khác nhau thuộc các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long	145

I. Quản lý lâm sinh

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	iii
I. QUẢN LÝ LÂM SINH	1
1. Quy chế quản lý Rừng sản xuất, Rừng phòng hộ, Rừng đặc dụng	2
2. Quy chế quản lý Rừng đặc dụng, Rừng phòng hộ và Rừng sản xuất là rừng tự nhiên	21
3. Quy phạm thiết kế kinh doanh rừng (QPN 6 - 84)	43
4. Quy định những loài cây dùng để trồng rừng và phát triển lâm nghiệp cho các vùng lâm nghiệp	96
5. Quy định tạm thời về nghiệm thu khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh kết hợp trồng bổ sung, trồng rừng và chăm sóc rừng trồng	117
II. QUẢN LÝ GIỐNG	127
6. Quyết định công nhận rừng chuyển hóa Bạch đàn trắng (<i>E. camaldulensis</i>)	128
7. Quyết định công nhận rừng giống chuyển hóa Bồ đề, Keo tai tượng, Bạch đàn urophylla	130
8. Quyết định công nhận vườn giống Thông hai lá vô tính	132
9. Quyết định công nhận hai dòng vô tính Bạch đàn urophylla PN2 và PN14	134
10. Quyết định công nhận 3 dòng vô tính Keo lai BV10, BV16, BV32	136
11. Quyết định đưa hai dòng Phi lao 601 và 701 vào trồng thử trên diện rộng ở các lập địa khác nhau tại các vùng ven biển trong cả nước	137
12. Quyết định đưa 3 dòng vô tính Bạch đàn W4, W5, U6 vào trồng thử trên diện rộng ở vùng Đông Nam bộ và các vùng có điều kiện lập địa tương tự	139
13. Quyết định công nhận 4 dòng Keo lai của Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng và Trung tâm khoa học sản xuất lâm nghiệp Đông Nam bộ là giống tiến bộ kỹ thuật và đưa vào trồng thử trên diện rộng ở các lập địa khác nhau thuộc các tỉnh phía Nam	141
14. Quyết định công nhận giống tiến bộ kỹ thuật loài và xuất xứ Keo, Bạch đàn	143
15. Quyết định công nhận 3 xuất xứ Tràm Việt Nam và 6 xuất xứ Tràm Úc là giống tiến bộ kỹ thuật và đưa vào trồng thử trên diện rộng ở các lập địa khác nhau thuộc các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long	145

III. RỪNG PHÒNG HỘ	147
16. Quy phạm kỹ thuật xây dựng rừng phòng hộ đầu nguồn QPN - 13 - 91	149
IV. RỪNG TỰ NHIÊN	171
17. Quy phạm các giải pháp kỹ thuật lâm sinh áp dụng cho rừng sản xuất gỗ và Tre, Nứa (QPN 14 - 92)	172
18. Quy phạm phục hồi rừng bằng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh kết hợp trồng bổ sung (QPN 2 1 - 98)	195
19. Quy trình tạm thời về khai thác tre, nứa	202
20. Quy trình tạm thời về kỹ thuật nuôi thả Cánh kiến đỏ (QTN 19 - 80)	214
V. RỪNG TRỒNG	225
21. Quy trình kỹ thuật trồng rừng thâm canh các loài Thông, Bạch đàn, Bồ đề, Keo lá to để cung cấp nguyên liệu giấy (QTN 27- 87)	226
22. Quy phạm kỹ thuật giám hom Bạch đàn	236
23. Quy trình kỹ thuật trồng rừng thâm canh Bạch đàn <i>Eucalyptus urophylla</i> bằng các dòng vô tính chọn lọc	242
24. Quy phạm kỹ thuật tỉa thưa rừng Thông ba lá (<i>Pinus kesiya</i>) trồng thuần loại	252
25. Quy phạm kỹ thuật trồng và khai thác Luồng (<i>Dendrocalamus membranaceus</i> Munro)	262
26. Quy phạm kỹ thuật trồng Quế (<i>Cinamomum cassia</i> BL.)	270
27. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Trám trắng (<i>Canarium album</i> Raeusch)	279
28. Quy trình kỹ thuật trồng rừng Sau sau (<i>Liquidambar formosana</i> Hance) QTN 20-80	288
29. Quy phạm Kỹ thuật trồng rừng Pơ mu và làm giàu rừng bằng Pơ mu (<i>Fokienia hodginsii</i>)	296
30. Quy phạm kỹ thuật trồng cây Dó trầm (<i>Aquilaria crassna</i> Pierre)	304
31. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Tách (<i>Tectona grandis</i> L)	313
32. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Dầu con rái (<i>Dipterocarpus alatus</i> Roxb. Ex g. Don)	321
33. Quy phạm kỹ thuật giám hom hai dòng Phi lao 601 và 701 trong môi trường nước	331
34. Quy phạm kỹ thuật trồng Phi lao (<i>Casuarina equisetifolia</i> Forst)	337

1. QUY CHẾ QUẢN LÝ RỪNG SẢN XUẤT, RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG

(Ban hành kèm theo quyết định số 1171/QĐ ngày 30/12/1986 của Bộ Lâm nghiệp)

BỘ TRƯỞNG BỘ LÂM NGHIỆP

Căn cứ pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng được Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 06 tháng 9 năm 1972.

- Căn cứ Nghị định số 35/CP ngày 9/2/1981 của Hội đồng chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước.
- Xét yêu cầu cấp bách của công tác quản lý, sử dụng 3 loại rừng: rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Kiểm lâm nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này 3 bản quy chế:

- Quy chế quản lý, kinh doanh rừng sản xuất;
- Quy chế quản lý rừng phòng hộ;
- Quy chế quản lý rừng đặc dụng.

Điều 2. Các bản quy chế này được áp dụng cho việc quản lý rừng trên phạm vi cả nước. Những quy định trước đây trái với 3 quy chế này bị bãi bỏ.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kiểm lâm nhân dân, thủ trưởng các Vụ, Viện có liên quan, Giám đốc Sở lâm nghiệp, Tổng giám đốc Liên hiệp lâm nông công nghiệp, Liên hiệp nguyên liệu giấy, Liên hiệp gỗ trụ mỏ, Giám đốc lâm trường quốc doanh chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

BỘ LÂM NGHIỆP

THỨ TRƯỞNG

Đã ký: Phan Xuân Đột

I. Quản lý lâm sinh